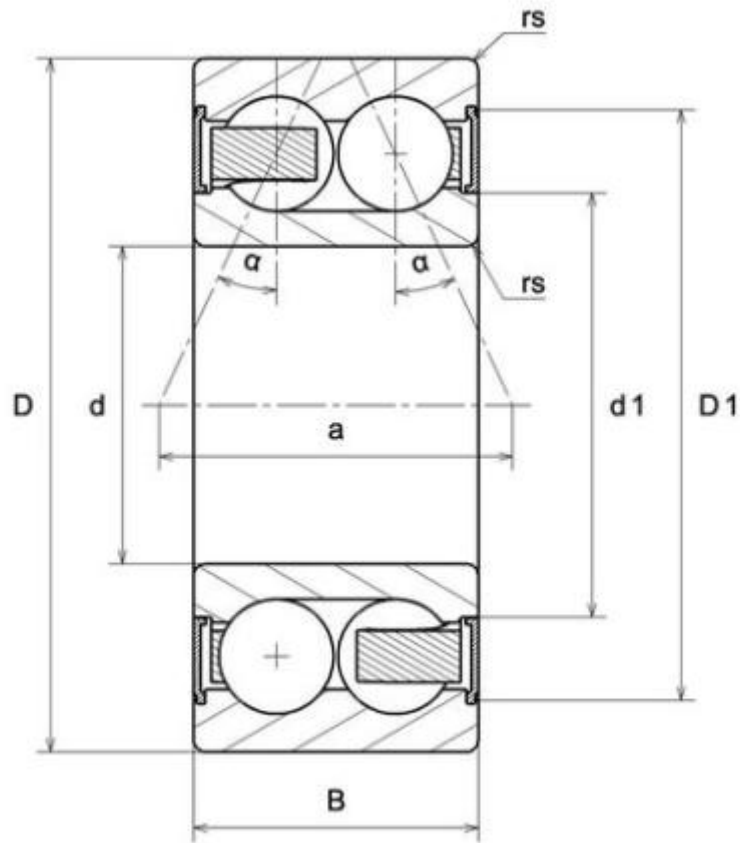


Vòng bi 5209ZZG15



TẦN SỐ VÒNG BI

BPFO - Tần số vòng ngoài đặc trưng (60 vòng/phút)	3,716 Hz
BPFI - Tần số vòng trong đặc trưng (60 vòng/phút)	5,284 Hz
FTF - Tần số lồng đặc trưng (60 vòng/phút)	0,413 Hz
BSF - Tần số đặc trưng của phần tử lăn (60 vòng/phút)	5,042 Hz

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	45 mm
D - Đường kính ngoài	85 mm

B - Chiều rộng	30,2 mm
d1 - Đường kính ngoài vòng trong	57,2 mm
D1 - Đường kính gờ/rãnh của vòng ngoài	75,4 mm
a - Điểm ứng dụng tải trọng	43,2 mm
α - Góc tiếp xúc	25 °
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	1,1 mm
Khe hở vòng bi	CN
Lớp chính xác	P0
Trọng lượng	0,62 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	45,7 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	37,2 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	2,27 kN
f0 - Hệ số	14.6
N ref - Tốc độ nhiệt tham chiếu	6500 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn cơ học	6000 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-20 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	51,5 mm
da max - Đường kính vai tối đa IR	57,2 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	78,5 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	1 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor